



## CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 8 VÀ 9

### CHƯƠNG 8: THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN

**Câu 1.** Nơron có chức năng gì ?

- A. Cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh
- B. Tiếp nhận và xử lí các kích thích
- C. Trả lời các kích thích
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 2.** Khi nói về nơron, nhận định nào dưới đây là đúng ?

- A. Không có khả năng phân chia
- B. Không có khả năng tái sinh phần cuối sợi trục
- C. Có nhiều sợi trục
- D. Có một sợi nhánh

**Câu 3.** Cúc xináp nằm ở vị trí nào trên nơron ?

- A. Giữa các bao miêlin
- B. Đầu sợi nhánh
- C. Cuối sợi trục
- D. Thân nơron

**Câu 4.** Khi tiến hành cắt rễ sau liên quan đến dây thần kinh đi đến chi sau bên trái của ếch rồi kích thích bằng HCl 1%, hiện tượng gì sẽ xảy ra ?

- A. Chi sau bên phải co, các chi còn lại thì không
- B. Tất cả các chi đều không co
- C. Tất cả các chi đều co
- D. Chi sau bên trái không co nhưng co các chi còn lại

**Câu 5.** Tại sao nói dây thần kinh tủy là dây pha ?

- A. Vì nó bao gồm cả bó sợi thần kinh hướng tâm (cảm giác) và bó sợi thần kinh li tâm



(vận động)

B. Vì nó vừa thu nhận, vừa trả lời kích thích

C. Vì nó vừa chịu sự chi phối của hệ thần kinh sinh dưỡng, vừa chịu sự điều khiển của hệ thần kinh vận động

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 6.** Ở tủy sống, rễ trước có vai trò gì ?

A. Phân tích và xử lý các kích thích tiếp nhận được từ cơ quan thụ cảm

B. Dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ cơ quan thụ cảm về trung ương

C. Dẫn truyền xung thần kinh vận động từ trung ương tới cơ quan đáp ứng

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 7.** Ở người, trụ não có chức năng chủ yếu là gì ?

A. Điều khiển các hoạt động có ý thức của con người.

B. Điều khiển, điều hòa hoạt động của các nội quan, đặc biệt là hoạt động tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa.

C. Điều hòa, phối hợp các cử động phức tạp và giúp giữ thăng bằng cơ thể.

D. Là trung ương điều khiển các quá trình trao đổi chất và điều hòa thân nhiệt.

**Câu 8.** Bộ phận nào của não là trạm cuối cùng chuyển tiếp của tất cả các đường truyền cảm giác từ dưới đi lên não ?

A. Cầu não

B. Tiểu não

C. Não giữa

D. Não trung gian

**Câu 9.** Con người có tất cả bao nhiêu đôi dây thần kinh não ?

A. 6 đôi     B. 31 đôi

C. 12 đôi     D. 24 đôi



**Câu 10.** Khi nói về cấu tạo của đại não, phát biểu nào dưới đây là đúng ?

- A. Chất xám bao bọc bên ngoài, chất trắng nằm bên trong
- B. Chất xám bao bọc bên ngoài, chất trắng nằm bên trong tạo thành các nhân nền
- C. Chất trắng bao bọc bên ngoài, chất xám nằm bên trong
- D. Chất trắng bao bọc bên ngoài, chất xám nằm bên trong tạo thành các nhân nền

**Câu 11.** Chọn số liệu thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau : Ở người, hơn ... bề mặt của vỏ não nằm trong các khe và rãnh.

- A. 4/5     B. 3/4
- C. 2/3     D. 5/6

**Câu 12.** Hầu hết các đường dẫn truyền nối giữa vỏ não và các phần dưới của não đều bắt chéo ở

- A. hành tủy hoặc tủy sống.
- B. não trung gian hoặc trụ não.
- C. tủy sống hoặc tiểu não.
- D. tiểu não hoặc não giữa.

**Câu 13.** Trung ương của phân hệ thần kinh giao cảm là các nhân xám ở sừng bên tủy sống phân bố từ

- A. đốt tủy ngực V đến đốt tủy thắt lưng II.
- B. đốt tủy ngực I đến đốt tủy thắt lưng III.
- C. đốt tủy ngực I đến đốt tủy thắt lưng II.
- D. đốt tủy ngực III đến đốt tủy thắt lưng I.

**Câu 14.** Ở người, hai chuỗi hạch nằm dọc hai bên cột sống thuộc về

- A. phân hệ đối giao cảm và hệ thần kinh vận động.
- B. hệ thần kinh vận động.
- C. phân hệ đối giao cảm.



D. phân hệ giao cảm.

**Câu 15.** Khi nói về phân hệ đối giao cảm, nhận định nào sau đây là chính xác ?

- A. Trung ương nằm ở đại não
- B. Sợi trục của nơron trước hạch ngắn
- C. Nơron sau hạch có bao miêlin.
- D. Sợi trục của nơron sau hạch ngắn

**Câu 16.** Trong cầu mắt người, thành phần nào dưới đây có thể tích lớn nhất ?

- A. Màng giác
- B. Thủy dịch
- C. Dịch thủy tinh
- D. Thể thủy tinh

**Câu 17.** Mống mắt còn có tên gọi khác là

- A. lòng đen.
- B. lỗ đồng tử.
- C. điểm vàng.
- D. điểm mù.

**Câu 18.** Chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau : Nhờ khả năng điều tiết của ... mà ta có thể nhìn rõ vật ở xa cũng như khi tiến lại gần.

- A. thể thủy tinh
- B. thủy dịch
- C. dịch thủy tinh
- D. màng giác

**Câu 19.** Để phòng ngừa các bệnh về mắt do vi sinh vật gây ra, chúng ta cần lưu ý điều gì ?

- A. Tất cả các phương án còn lại



- B. Hạn chế tiếp xúc với nguồn bệnh
- C. Hạn chế sờ tay lên mắt, dụi mắt
- D. Nhỏ mắt thường xuyên bằng nước muối sinh lý 0,9%

**Câu 20.** Việc giữ đúng tư thế và khoảng cách khi viết hay đọc sách giúp ta phòng ngừa được tật nào sau đây ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Viễn thị
- C. Cận thị
- D. Loạn thị

**Câu 21.** Kính hội tụ còn có tên gọi khác là

- A. kính râm.      B. kính cận.
- C. kính lão.      D. kính lúp.

**Câu 22.** Các tế bào thụ cảm thính giác nằm ở

- A. màng bên.
- B. màng cơ sở.
- C. màng tiền đình.
- D. màng cửa bầu dục.

**Câu 23.** Vì sao trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm tai giữa ?

- A. Vì vi sinh vật gây viêm họng và vi sinh vật gây viêm tai giữa luôn cùng chủng loại với nhau.
- B. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể theo vòi nhĩ tới khoang tai giữa và gây viêm tại vị trí này.
- C. Vì vi sinh vật gây viêm họng có thể biến đổi về cấu trúc và theo thời gian sẽ gây viêm tai giữa.
- D. Tất cả các phương án còn lại.

**Câu 24.** Tai ngoài có vai trò gì đối với khả năng nghe của con người ?



- A. Hứng sóng âm và hướng sóng âm
- B. Xử lí các kích thích về sóng âm
- C. Thu nhận các thông tin về sự chuyển động của cơ thể trong không gian
- D. Truyền sóng âm về não bộ

**Câu 25.** Phản xạ nào dưới đây không có sự tham gia điều khiển của vỏ não ?

- A. Tim đập nhanh khi nhìn thấy chó dại chạy đến gần
- B. Môi tím tái khi trời rét
- C. Né sang đường khác khi thấy đường đang đi tới bị tắc
- D. Xếp hàng chờ mua bánh Trung thu

**Câu 26.** Phản xạ nào dưới đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên củng cố ?

- A. Co chân lại khi bị kim châm
- B. Bật dậy khi nghe thấy tiếng chuông báo thức
- C. Đỏ bừng mặt khi uống rượu
- D. Vã mồ hôi khi lao động nặng nhọc

**Câu 27.** Thông thường, sự duy trì hay biến mất của phản xạ có điều phụ thuộc chủ yếu vào sự tồn tại của yếu tố nào sau đây ?

- A. Đường liên hệ thần kinh tạm thời
- B. Các vùng chức năng của vỏ não
- C. Kích thích không điều kiện
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 28.** Phản xạ nào dưới đây không có sự tham gia của hệ thống tín hiệu thứ hai ?

- A. Cười như nắc nẻ khi đọc truyện tiểu lâm
- B. Nhanh chóng ổn định chỗ ngồi khi nghe lớp trưởng la lớn “Thầy giám hiệu đang tới”
- C. Sụt sùi khóc khi nghe kể về một câu chuyện cảm động



D. Rơm rớm nước mắt khi nhìn thấy một người ăn mày

**Câu 29.** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu sau : Tiếng nói và chữ viết là ... để con người giao tiếp, trao đổi kinh nghiệm với nhau.

A. phương tiện

B. cơ sở

C. nền tảng

D. mục đích

**Câu 30.** Để bảo vệ hệ thần kinh, chúng ta cần lưu ý điều nào sau đây ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Giữ cho tâm hồn được thanh thản, tránh suy nghĩ lo âu

C. Xây dựng một chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lí

D. Đảm bảo giấc ngủ hằng ngày để phục hồi chức năng của hệ thần kinh sau thời gian làm việc căng thẳng

**Đáp án**

|       |       |       |       |       |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. A  | 2. A  | 3. C  | 4. B  | 5. A  |
| 6. C  | 7. B  | 8. D  | 9. C  | 10. A |
| 11. C | 12. A | 13. B | 14. D | 15. D |
| 16. C | 17. A | 18. A | 19. A | 20. C |
| 21. C | 22. B | 23. B | 24. A | 25. B |
| 26. B | 27. A | 28. D | 29. A | 30. A |



## CHƯƠNG 9: NỘI TIẾT

**Câu 1.** Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết có tên gọi là gì ?

- A. Kháng nguyên
- B. Hoocmôn
- C. Enzim
- D. Kháng thể

**Câu 2.** Hoocmôn glucagôn chỉ có tác dụng làm tăng đường huyết, ngoài ra không có chức năng nào khác. Ví dụ trên cho thấy tính chất nào của hoocmôn ?

- A. Tính đặc hiệu
- B. Tính phổ biến
- C. Tính đặc trưng cho loài
- D. Tính bất biến

**Câu 3.** Hoocmôn có vai trò nào sau đây ?

- 1. Duy trì tính ổn định của môi trường bên trong cơ thể
- 2. Xúc tác cho các phản ứng chuyển hóa vật chất bên trong cơ thể
- 3. Điều hòa các quá trình sinh lý
- 4. Tiêu diệt các tác nhân gây bệnh xâm nhập vào cơ thể

- A. 2, 4
- B. 1, 2
- C. 1, 3
- D. 1, 2, 3, 4

**Câu 4.** Chỉ cần một lượng rất nhỏ, hoocmôn đã tạo ra những chuyển biến đáng kể ở môi trường bên trong cơ thể. Điều này cho thấy tính chất nào của hoocmôn ?

- A. Có tính đặc hiệu
- B. Có tính phổ biến



- C. Có tính đặc trưng cho loài
- D. Có hoạt tính sinh học rất cao

**Câu 5.** Sản phẩm tiết của các tuyến nội tiết được phân bố đi khắp cơ thể qua con đường nào ?

- A. Hệ thống ống dẫn chuyên biệt
- B. Đường máu
- C. Đường bạch huyết
- D. Ống tiêu hóa

**Câu 6.** Trong các hoocmôn dưới đây, có bao nhiêu hoocmôn do thùy trước tuyến yên tiết ra ?

- 1. FSH
- 2. PRL
- 3. TH
- 4. ADH
- 5. OT
- 6. GH

- A. 1     B. 3
- C. 2     D. 4

**Câu 7.** Khi tác động lên buồng trứng, FSH có vai trò gì ?

- A. Kích thích tiết testôtêrôn
- B. Kích thích bao noãn phát và tiết ostrôgen
- C. Kích thích quá trình sinh tinh
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 8.** Iôt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn nào dưới đây ?

- A. Tirôxin



- B. Ôxitôxin
- C. Canxitônin
- D. Glucagôn

**Câu 9.** Người bị bệnh Bazơđô thường có biểu hiện như thế nào ?

- A. Sút cân nhanh
- B. Mất lời
- C. Tất cả các phương án còn lại
- D. Mất ngủ, luôn trong trạng thái hồi hộp, căng thẳng

**Câu 10.** Hiện tượng “người khổng lồ” có liên quan mật thiết đến việc dư thừa hoocmôn nào ?

- A. GH     B. FSH
- C. LH     D. TSH

**Câu 11.** ADH sẽ tác động trực tiếp đến cơ quan nào dưới đây ?

- A. Gan     B. Tim
- C. Thận     D. Phổi

**Câu 12.** Hoocmôn nào dưới đây có tác dụng tăng cường sự co bóp cơ trơn, hỗ trợ quá trình tiết sữa và sinh nở ở phụ nữ ?

- A. Ôxitôxin
- B. Canxitônin
- C. Insulin
- D. Tirôxin

**Câu 13.** Bệnh tiểu đường có liên quan đến sự thiếu hụt hoặc rối loạn hoạt tính của hoocmôn nào dưới đây ?

- A. GH
- B. Glucagôn



C. Insulin

D. Adrênalín

**Câu 14.** Vỏ tuyến trên thận được phân chia làm mấy lớp ?

A. 2 lớp     B. 3 lớp

C. 4 lớp     D. 5 lớp

**Câu 15.** Lớp nào của vỏ tuyến trên thận tiết ra hoocmôn điều hoà đường huyết ?

A. Lớp lưới

B. Lớp cầu

C. Lớp sợi

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 16.** Hoocmôn nào dưới đây do phần tuỷ tuyến trên thận tiết ra ?

A. Noradrênalín

B. Cooctizôn

C. Canxitônín

D. Tirôxin

**Câu 17.** Hoocmôn điều hoà sinh dục nam có thể được tiết ra bởi tuyến nội tiết nào dưới đây ?

A. Tuyến tùng

B. Tuyến trên thận

C. Tuyến tụy

D. Tuyến giáp

**Câu 18.** Hoocmôn adrênalín gây ra tác dụng sinh lí nào dưới đây ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Dẫn phế quản



- C. Tăng nhịp tim
- D. Tăng nhịp hô hấp

**Câu 19.** Dấu hiệu nào dưới đây xuất hiện ở độ tuổi dậy thì của cả nam và nữ ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Xuất hiện mụn trứng cá
- C. Mọc lông nách
- D. Lớn nhanh

**Câu 20.** Ở nữ giới, hoocmôn nào có vai trò kích thích trứng chín và rụng ?

- A. Ôestrôgen    B. Prôgestêrôn
- C. FSH    D. LH

**Câu 21.** Kích tố nang trứng có tên viết tắt là gì ?

- A. LH    B. FSH
- C. ICSH    D. OT

**Câu 22.** Ở nữ giới, hoocmôn nào có tác dụng sinh lí tương tự như testôstêrôn ở nam giới ?

- A. Adrênalín
- B. Insulin
- C. Prôgestêrôn
- D. Ôestrôgen

**Câu 23.** Ở nữ giới không mang thai, hoocmôn prôgestêrôn do bộ phận nào tiết ra ?

- A. Âm đạo
- B. Tử cung
- C. Thệ vàng
- D. Ống dẫn trứng



**Câu 24.** Trong quá trình phát triển của thai nhi, sự phân hoá giới tính kết thúc khi nào ?

- A. Tuần thứ 12
- B. Tuần thứ 7
- C. Tuần thứ 9
- D. Tuần thứ 8

**Câu 25.** Hoocmôn nào dưới đây không tham gia vào cơ chế điều hoà đường huyết khi đường huyết giảm ?

- A. Glucagôn
- B. ACTH
- C. Cooctizôn
- D. Insulin

**Câu 26.** Cooctizôn do tuyến nội tiết nào tiết ra ?

- A. Tuyến giáp
- B. Tuyến trên thận
- C. Tuyến yên
- D. Tuyến tụy

**Câu 27.** Khi tác dụng lên thùy trước tuyến yên, TH sẽ kích hãm sự tiết hoocmôn nào ?

- A. TSH    B. FSH
- C. GH    D. MSH

**Câu 28.** Ở người, có bao nhiêu tuyến nội tiết tham gia vào quá trình điều hoà đường huyết khi đường huyết hạ ?

- A. 1    B. 2
- C. 3    D. 4

**Câu 29.** Hoocmôn nào dưới đây có khả năng chuyển hoá glixêrin, axit amin thành glucôzơ ?



- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Insulin
- C. Cooctizôn
- D. Glucagôn

**Câu 30.** Tuyến nội tiết nào dưới đây chịu ảnh hưởng bởi các hoocmôn tiết ra từ tuyến yên?

- A. Tuyến trên thận
- B. Tuyến sinh dục
- C. Tuyến giáp
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Đáp án**

|       |       |       |       |       |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. B  | 2. A  | 3. C  | 4. D  | 5. B  |
| 6. B  | 7. B  | 8. A  | 9. C  | 10. A |
| 11. C | 12. A | 13. C | 14. B | 15. C |
| 16. A | 17. B | 18. A | 19. A | 20. D |
| 21. B | 22. D | 23. C | 24. A | 25. D |
| 26. B | 27. A | 28. B | 29. C | 30. D |

# HOC247

Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

## I. Luyện Thi Online

*Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%*

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn.*

## II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

*Học Toán Online cùng Chuyên Gia*

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

## III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí  
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.